

Số: 355 /QĐ-HVTTNVN

Hà Nội, ngày 29 tháng 4 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc chi trả chế độ hỗ trợ chi phí học tập cho sinh viên
học kỳ 02, năm học 2024 - 2025

GIÁM ĐỐC HỌC VIỆN THANH THIẾU NIÊN VIỆT NAM

Căn cứ Quyết định số 1769/QĐ-TTg ngày 10/10/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc nâng cấp Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam thành cơ sở giáo dục đại học công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Nghị quyết số 32/NQ-HĐHV ngày 20/11/2024 của Hội Đồng Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số học tại các cơ sở giáo dục đại học;

Căn cứ Nghị định số 57/2017/NĐ-CP ngày 09/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ Quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh và hỗ trợ học tập đối với trẻ mồ côi, học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người;

Xét hồ sơ đề nghị hỗ trợ chi phí học tập của sinh viên; đề nghị của Công tác sinh viên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chi trả hỗ trợ chi phí học tập học kỳ 02, năm học 2024 - 2025 cho sinh viên hệ đại học chính quy tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 được nhận hỗ trợ chi phí học tập theo quy định; kinh phí trích từ nguồn ngân sách nhà nước cấp cho Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.

Điều 3. Phòng Công tác sinh viên; phòng Đào tạo và HTQT; Văn phòng; các đơn vị và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

GIÁM ĐỐC



TS. Nguyễn Hải Đăng

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP HỌC KỲ II NĂM HỌC 2024 - 2025
(ban hành kèm quyết định số 355 /QĐ-HVTTNVN ngày 29 / 4/2025 của Giám đốc Học viện)

TT	MSV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Khóa	Dân tộc	HKTT	Đối tượng
----	-----	--------	-----	-----------	-----	------	---------	------	-----------

I. Hỗ trợ chi phí học tập bằng 100% lương cơ bản trong 6 tháng

1	202305022	Ly Ly	Chi	03/05/2003	K12NN3	12	La Hủ	Pa Vệ Sủ, Mường Tè, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người
2	202106160	Lưu Tổ	Huyền	31/10/2003	K10CC4	10	Ngái	TT Nguyên Bình, Nguyên Bình, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người
3	202202050	Ly Na	Me	06/03/2004	K11TN	11	La Hủ	xã Bum Tở, huyện Mường Tè, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người
4	202202018	Lù Thị	Chương	11/07/2004	K11TN	11	Lô Lô	xã Lũng Cú, huyện Đồng Văn, Hà Giang	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người
5	202104066	Lò Kim	Đông	23/08/2003	K10L6	10	Mảng	Vàng San, Mường Tè, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người

II. Hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% lương cơ bản trong 5 tháng

1	202101020	Lương Khánh	Hòa	14/12/2002	K10D	10	Thái	Châu Hoàn, Quý Châu, Nghệ An	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
2	202105018	Lý Anh	Đào	11/11/2002	K10NN	10	Mông	Bắc Hà, Bắc Hà, Lào Cai	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
3	202105045	Đinh Thị	Khoa	27/02/2003	K10NN	10	Mường	Vân Sơn, Tân Lạc, Hòa Bình	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
4	202105022	Lò Thị	Dung	14/11/2003	K10NN	10	Thái	Chiềng Sơ, Điện Biên Đông, Điện Biên	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
5	202201059	Lý Văn	Thắng	05/02/2002	K11D	11	Hà Nhi	Sín Thầu, Mường Nhé, Điện Biên	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
6	202201040	Nguyễn Đức	Mạnh	09/01/2004	K11D	11	Tày	Ngọc Long, Yên Minh, Hà Giang	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
7	202201049	Hàng A	Phong	16/02/2004	K11D	11	Mông	Bản Công, Trạm Tấu, Yên Bái	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
8	202201062	Lò Thị	Thảo	02/05/2004	K11D	11	Thái	Khoen On, Than Uyên, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

TT	MSV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Khóa	Dân tộc	HKTT	Đối tượng
9	202205061	Nguyễn Thị Kim	Nhân	06/01/2004	K11NN1	11	Tày	Thượng Nông, Na Hang, Tuyên Quang	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
10	202205045	Nguyễn Thị Huyền	Linh	03/09/2004	K11NN1	11	Tày	Phú Nam, Bắc Mê, Hà Giang	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
11	202205103	Lường Thị Thu	Uyên	28/05/2004	K11NN1	11	Thái	Mường Tè, Văn Hồ, Sơn La	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
12	202205031	Khoàng Thu	Hiền	01/04/2004	K11NN1	11	Hà Nhi	Mù Că, Mường Tè, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
13	202205020	Nông Bích	Diệp	18/10/2004	K11NN2	11	Tày	Quang Trung, Trùng Khánh, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
14	202205102	Hoàng Thanh	Tùng	03/12/2004	K11NN2	11	Tày	Quảng Nguyên, Xín Mần, Hà Giang	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
15	202301117	Đinh Phan Hà	Vi	05/02/2005	K12D1	12	Mường	Bờ Y, Ngọc Hồi, Kon Tum	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
16	202301004	Sầm Thị	Bắc	06/03/2003	K12D2	12	Thái	Naộm Mạ, Sìn Hồ, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
17	202305104	Tô Thị Trà	My	29/12/2005	K12NN1	12	Tày	Quảng Hưng, Quảng Hòa, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
18	202305151	Hoàng Thị Thu	Thủy	26/07/2005	K12NN1	12	Nùng	Bắc Xa, Đinh Lập, Lạng Sơn	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
19	202305108	Nông Thị	Nga	01/03/2005	K12NN3	12	Nùng	Quang Long, Hạ Lang, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
20	202305121	Thào A	Páo	12/08/2005	K12NN3	12	Mông	Trung Thu, Tòa Chùa, Điện Biên	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
21	202305161	Đàm Mạnh	Tường	05/10/2005	K12NN3	12	Nùng	Đức Long, Thạch An, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
22	202401150	Nông Thị Lê	Na	26/11/2005	K13D1	13	Tày	Tam Kim, Nguyên Bình, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
23	202401177	Vàng Văn	Quý	01/01/2006	K13D1	13	Thái	Mường So, Phong Thổ, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
24	202401244	Y	Thơ	01/02/2006	K13D2	13	Giê Triêng	Đăk Nhoong, Đăk Glei, Kon Tum	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
25	202401055	Cà Thị	Điệp	06/02/2006	K13D2	13	Thái	Chiềng Đông, Tuần Giáo, Điện Biên	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

TT	MSV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Khóa	Dân tộc	HKTT	Đối tượng
26	202401172	Nông Thị Thanh	Phượng	15/10/2006	K13D2	13	Nùng	Đức Quang, Hạ Lang, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
27	202401044	Sùng Thị	Dù	16/07/2006	K13D3	13	Mông	Chiềng Ân, Mường La, Sơn La	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
28	202405189	Triệu Nhật	An	08/09/2006	K13NN1	13	Tày	Nam Tuấn, Hòa An, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
29	202405178	Lý Mùi	Viễn	27/02/2006	K13NN2	13	Dao	Thông Nguyên, Hoàng Su Phì, Hà Giang	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
30	202405058	Hồ Văn	Hồng	23/01/2005	K13NN2	13	Vân Kiều	Linh Trường, Gio Linh, Quảng Trị	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
31	202405160	Lường Thị	Thương	13/04/2006	K13NN2	13	Thái	Chiềng Ly, Thuận Châu, Sơn La	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
32	202405073	Nông Thị Thu	Hương	01/10/2006	K13NN2	13	Nùng	Quảng Uyên, Quảng Hòa, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
33	202405139	Nông Thị Như	Quỳnh	21/03/2006	K13NN2	13	Nùng	Nguyễn Huệ, Hòa An, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
34	202405182	Phan Anh	Võ	20/12/2005	K13NN3	13	Tày	Hạnh Phúc, Quảng Hòa, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
35	202405020	Nông Thị	Biếc	09/05/2006	K13NN3	13	Tày	Cao Thắng, Trùng Khánh, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
36	202102095	Bùi Thị	Tú	01/09/2003	K10TN	10	Mường	Tuân Đạo, Lạc Sơn, Hòa Bình	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
37	202102019	Vang Thanh	Dũng	09/07/2003	10TN	10	Thái	Châu Thắng, Quỳnh Châu, Nghệ An	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
38	202102044	Nông Thị	Liên	06/10/2003	10TN	10	Tày	Quảng Hưng, Quảng Hòa, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
39	202106057	Mùi Thị	Ban	01/01/2003	10CC1	10	Mường	Liên Hòa, Vân Hồ, Sơn La	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
40	202106089	Hoàng Thị	Dung	10/05/2002	10CC4	10	Nùng	Xã Hồng Phong, huyện Bình Gia, Lạng Sơn	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
41	202202048	Long Thùy	Ly	04/10/2004	11TN	11	Tày	xã Thanh Tương, Na Hang, tỉnh Tuyên Quang	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
42	202202075	Đặng Thị Thanh	Thảo	08/10/2004	11TN	11	Dao	xã Hoa Thám, huyện Nguyên Bình, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

TT	MSV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Khóa	Dân tộc	HKTT	Đối tượng
43	202202041	Đinh Thị Diệu	Linh	13/09/2004	11TN	11	Bana	xã Sơn Lang, huyện Kbang, Gia Lai	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
44	202206345	Sùng Thị	Sùng	27/04/2004	11CC1	11	Mông	xã Chung Chải, huyện Mường Nhé, Điện Biên	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
45	202206161	Sầm Thu	Hoài	23/08/2004	11CC1	11	Tày	Nam Quan, Lộc Bình, Lạng Sơn	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
46	202206220	Hoàng Thị	Lanh	14/07/2004	11CC2	11	Giáy	TT Đồng Văn, huyện Đồng Văn. Hà Giang	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
47	202206209	Lê Tuấn	Khiêm	10/05/2004	11CC5	11	Mường	TT Lang Chánh, Lang Chánh, Thanh Hóa	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
48	202302042	Hoàng Văn	Huy	09/10/2004	12TN2	12	Nùng	X. Ngọc Động, Quảng Hòa, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
49	202302072	Vù Thị	Mai	24/06/2005	12TN2	12	H'mông	X. Cao Thượng, Ba Bể, Bắc Kạn	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
50	202306086	Đinh Thị Kim	Cúc	15/11/2005	12CC1	12	Bana	X. Đăk Pling, Kông Chro, Gia Lai	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
51	202306134	Lò Thị	Hằng	14/06/2005	12CC1	12	Giáy	X. Trịnh Tường, Bát Xát, Lào Cai	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
52	202306408	Cao Thị	Thắm	06/12/2005	12CC2	12	Mường	X. Thiết Ống, Bá Thước, Thanh Hóa	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
53	202306467	Nông Thị Thanh	Trà	20/03/2005	12CC3	12	Tày	X. Chu Hương, Ba Bể, Bắc Kạn	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
54	202306501	Phạm Thị	Tuyển	06/05/2005	12CC4	12	Mường	X. Giao An, Lang Chánh, Thanh Hóa	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
55	202306070	Nông Tri	Cao	30/10/2005	12CC7	12	Nùng	X. Thống Nhất, Hạ Lang, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
56	202402228	Vàng Hải	Yến	30/11/2005	13TN1	13	Thái	Mường Tè, Mường Tè, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
57	202402195	Thào Văn	Tiến	08/09/2006	13TN1	13	Mông	Trung Lý, Mường Lát, Thanh Hóa	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
58	202402216	Nguyễn Hà	Vi	23/08/2006	13TN1	13	Thái	Thanh Kỳ, Như Thanh, Thanh Hóa	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
59	202402148	Nguyễn Thị Trang	Nhung	31/01/2006	13TN2	13	Tày	Yên Hoa, Na Hang, Tuyên Quang	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo

TT	MSV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Khóa	Dân tộc	HKTT	Đối tượng
60	202402035	Đàm Tuấn	Du	02/08/2005	13TN3	13	Nùng	Mai Long, Nguyên Bình, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
61	202402143	Hà Ngọc Yến	Nhi	30/08/2006	13TN3	13	Mường	Đồng Sơn, Tân Sơn, Phú Thọ	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
62	202402056	Giàng A	Hải	29/04/2006	13TN3	13	Mông	Mường Lý, Mường Lát, Thanh Hóa	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo
63	202104290	Cam Thị	Thảo	01/10/2003	K10L2	10	Nùng	Cần Nông, Hà Quảng, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo
64	202104052	Lò Văn	Cường	19/03/2003	K10L4	10	Thái	Xã Nậm Mạ, Sin Hồ, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo
65	202104311	Bàn Thị Thúy	Tĩnh	21/06/2003	K10L5	10	Dao	Toàn Sơn, Đà Bắc, Hòa Bình	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo
66	202204284	Lý Thái	Ngọc	16/01/2004	K11L2	11	Hà Nhi	Nậm Ban, Nậm Nhùn, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo
67	202304121	Bùi Thị	Hoài	15/04/2005	K12L1	12	Mường	Thanh Hối, Tân Lạc, Hòa Bình	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo
68	202304065	Lương Vi Tiến	Đạt	04/10/2003	K12L5	12	Tày	Đức Long, Hòa An, Cao Bằng	Sinh viên là dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
69	202404084	Phùng Minh	Đức	05/04/2004	K13L6	13	Mường	Xuân Đài, Tân Sơn, Phú Thọ	Sinh viên là dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
70	202404006	Bùi Việt Tuấn	Anh	24/08/2006	K13L6	13	Mường	Quyết Thắng, Lạc Sơn, Hoà Bình	Sinh viên là dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
71	202404191	Bùi Thị Thuý	Linh	28/03/2006	K13L5	13	Mường	Nhân Mỹ, Tân Lạc, Hoà Bình	Sinh viên là dân tộc thiểu số thuộc hộ cận nghèo
72	202103031	Hoàng Thị Thu	Hằng	28/05/2003	K10XH	10	Nùng	Cách Linh, Quảng Hòa, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo
73	202103072	Lù Kí	Pư	20/05/2003	K10XH	10	Hà Nhi	Ka Lăng, Mường Tè, Lai Châu	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo
74	202103040	Hoàng Thị	Huế	05/11/2003	K10XH	10	Tày	Chu Hương, Ba Bể, Bắc Kạn	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo
75	202103082	Bùi Thị	Thoa	05/07/2003	K10XH	10	Mường	Miền Đồi, Lạc Sơn, Hòa Bình	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo
76	202303115	Bùi Thị	Quyên	19/06/2005	K12XH1	12	Mường	Điền Quang, Bá Thước, Thanh Hoá	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo

TT	MSV	Họ đệm	Tên	Ngày sinh	Lớp	Khóa	Dân tộc	HKTT	Đối tượng
77	202403237	Đặng Thị Hồng	Thắm	11/11/2006	K13XH2	13	Dao	Hoa Thám, Nguyên Bình, Cao Bằng	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo
78	202403220	Lường Mạnh	Quân	22/09/2006	K13XH5	13	Thái	Quải Tờ, Tuần Giáo, Điện Biên	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo
79	202407091	Sùng Thanh	Thuý	07/11/2006	K13TLH1	13	Nùng	Mường Khương, Mường Khương, Lào Cai	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo
80	202407015	Hờ A	Cu	26/11/2006	K13TLH1	13	Mông	Chế Cu Nha, Mù Cang Chải, Yên Bái	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo
81	2021020060	Bo Bo Thị Mỹ	Tâm	29/12/2002	K6TN-PHMN	6	Raglai	Tô Hạp, Khánh Sơn, Khánh Hòa	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo
82	2024020122	Ngô Thị Minh	Anh	02/09/2006	K13L-PHMN	13	Tày	Ta Lâu, Chư Prông, Gia Lai	Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo và cận nghèo

Trong danh sách có: 05 sinh viên được hỗ trợ chi phí học tập 100% lương cơ bản trong 6 tháng
82 sinh viên được hỗ trợ chi phí học tập 60% lương cơ bản trong 5 tháng